

# HÀNH ĐỘNG CẦU KHIẾN TRONG CA DAO NAM BỘ

**Nguyễn Văn Đồng**

*Trung tâm GDTX Quận 8, Tp Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt.** Từ ngữ liệu 461 lần xuất hiện của các động từ ngữ vi, động từ tình thái, phụ từ và tiểu từ tình thái trong ca dao Nam Bộ có chứa hành động cầu khiến, bài viết phân tích và lý giải các dạng cấu trúc hành động cầu khiến. Các dạng cấu trúc hành động cầu khiến trong ca dao Nam Bộ hết sức đa dạng, nhiều vẻ nhằm bộc lộ các nội dung cầu khiến như khẳng định tình cảm, duy trì tình cảm, từ chối tình cảm, khuyên ngăn bạn tình, dứt bỏ tình cảm. Các kết quả nghiên cứu này góp phần làm nổi bật những nét riêng về ngôn ngữ, văn hoá của vùng đất phương Nam.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hoạt động giao tiếp, người nói có thể lựa chọn cho mình những hành động ngôn ngữ khác nhau sao cho phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp, đồng thời đạt được mục đích và ý định của mình. Chẳng hạn, khi nhằm mục đích hỏi người nói thường dùng hành động nghi vấn; để thông báo, kể, tả có thể sử dụng hành động trần thuật hoặc đề ra lệnh, cầu xin, nhờ vả, mời,... có thể sử dụng hành động cầu khiến,... Tuy nhiên, trong thực tế, không phải lúc nào người nói cũng nhằm mục đích hỏi khi sử dụng hành động nghi vấn; kể, tả dùng hành động trần thuật; ra lệnh, cầu xin, nhờ vả dùng hành động cầu khiến,... Chính điều này đã trở thành nội dung nghiên cứu rất thú vị trong ngữ dụng học.

Ca dao là một trong các thể loại văn học dân gian do lớp người bình dân sáng tạo. Phạm vi phản ánh của ca dao rộng, đa dạng về chủ đề, như: về thiên nhiên, về tình yêu đôi lứa, về đất nước,... Trong đó, chiếm số lượng lớn và đặc sắc nhất là ca dao viết về tình yêu đôi lứa. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi đề cập đến **Hành động cầu khiến trong ca dao Nam Bộ** qua khảo sát cuốn **Bộ hành với ca dao** do Lê Giang sưu tầm và biên soạn. [4]

## 2. KHÁI NIỆM HÀNH ĐỘNG CẦU KHIẾN

Khi bàn về hành động cầu khiến, dựa vào những tiêu chí khác nhau, các nhà ngôn ngữ học đã có những cách định nghĩa riêng. Nguyễn Thiện Giáp định nghĩa: “Người nói cố gắng làm cho người nghe làm cái gì đó, chẳng hạn hỏi, yêu cầu, ra lệnh, nài ép, thỉnh cầu. Đặc trưng của hành động cầu khiến là: làm thực tại khớp với từ ngữ, người nói muốn tình huống” [5, tr. 384]. Theo cách hiểu này, hành động cầu khiến bao gồm cả hành động hỏi. George Yule gọi hành động cầu khiến là hành động điều khiển, và định nghĩa như sau: “Điều khiển là những hành động mà người nói dùng để làm cho một người nào đó khác làm một cái gì đó. Chúng bộc lộ điều mà người nói muốn. Đó là những yêu cầu, những gợi ý, chúng có thể là tích cực hoặc tiêu cực” [11, tr.107-108]. Đỗ Thị Kim Liên định nghĩa hành động cầu khiến là: “hành động được sử dụng người nói đưa ra phát ngôn về một yêu cầu nào đó, mong muốn người nghe thực hiện, vì vậy,

chúng thuộc nhóm phát ngôn ngữ vi” [7, tr. 118].

Như vậy, có thể thấy cầu khiến là một hành động ngôn ngữ, ở đó, người nói sử dụng với nhu cầu, nguyện vọng muốn người nghe làm việc gì đó có lợi cho mình hoặc cho người khác. Cầu khiến có thể là nhờ vả, xin phép, sai bảo, cũng có thể là ra lệnh, cấm đoán, can ngăn,...

### 3. DẤU HIỆU NHẬN DIỆN HÀNH ĐỘNG CẦU KHIẾN

Khi đi vào tìm hiểu một bài hay một câu ca dao nào đó, để xác định đó có phải là hành động cầu khiến hay không, chúng ta có thể dựa vào các dấu hiệu sau:

#### a.) Vai trao và vai tiếp nhận

Vai trao phải là ngôi thứ nhất, vai tiếp nhận phải là ngôi thứ hai và là người thực hiện hoặc từ chối hành động cầu khiến của vai trao.

Ví dụ: **Em** khuyên **anh** bạn nên dừng

*Nghinh tâm yếm cựa khó lòng mai sau.* [4, tr. 89]

Hay: **Bậu** đừng đàn đúm mà hư

**Anh** về thưa lại mẫu từ cưới em. [4, tr. 103]

#### b.) Sử dụng động từ ngữ vi

Hành động cầu khiến có các động từ ngữ vi được sử dụng đúng với hiệu lực ngữ vi: *cấm, mời, xin, yêu cầu, đề nghị, xin phép, ra lệnh, khuyên, cho (cho phép), can, bảo, cầu, buộc (bắt buộc)*. Theo Trần Kim Phụng, tiếng Việt có 20 động từ ngữ vi có ý nghĩa cầu khiến: *bảo, bắt, bắt buộc, buộc, can, cầu, cấm, cho, cho phép, chúc, đề nghị, khuyên, lay, mời, nhờ, ra lệnh, van, van xin, xin phép, yêu cầu* [10, tr. 34]. Theo Chu Thị Thuỷ An, có 13 động từ ngữ vi cầu khiến: *cấm, cho, cho phép, đề nghị, khuyên, lay, mời, nhờ, ra lệnh, van, van xin, xin phép, yêu cầu* [1, tr. 138]. Theo Đào Thanh Lan có 15 vị từ ngôn hành cầu khiến: *ra lệnh, đề nghị, cầu, cấm, khuyên, xin, nhờ, xin phép, cho phép, mời, van, yêu cầu, chúc, lay* [6, tr. 67]

Dựa trên quan niệm về động từ ngữ vi cầu khiến của các tác giả đã nêu, khi khảo sát ca dao Nam Bộ trong cuốn *Bộ hành với ca dao* do Lê Giang sưu tầm và biên soạn, chúng tôi nhận thấy xuất hiện ba động từ ngữ vi là *khuyên, xin, cho* để thực hiện hành vi cầu khiến.

*Từ điển tiếng Việt* giải thích nghĩa các động từ này như sau:

**Khuyên:** "là bảo với thái độ ân cần cho biết điều hay lẽ phải, điều nên làm hoặc không nên làm, để tránh phạm sai lầm" [9, tr. 663].

**Xin:** "là ngỏ ý với người nào đó, mong người ấy cho mình cái gì hoặc cho mình làm điều gì; là từ dùng ở đầu lời yêu cầu, biểu thị thái độ khiêm tốn lịch sự; là từ dùng trong những lời chào mời, cảm ơn biểu thị thái độ khiêm tốn, lễ phép" [9, tr. 1467].

**Cho:** 1. "chuyển cái thuộc sở hữu của mình sang thành của người khác mà không đổi lấy gì cả; 2. tạo ra ở khách thể một hoạt động nào đó; 3. chuyển, đưa hoặc bán cho (nói tắt) VD: cho tôi một cốc bia nhé" [9, tr. 225].

Ví dụ: *Bước đi ba dước lại ngừng  
Tuổi em còn bé **xin** đừng nguyệt hao.*

[4, tr. 94]

*Anh **khuyên** em đừng lại lại qua qua  
Mẹ cha biết đừng đánh la tụi mình.*

[4, tr. 94]

*Bớ cô má lúm đồng tiền  
**Cho** hun một chút đỡ nguyền khi xa.*

[4, tr. 459]

### c.) Hành động cầu khiến không sử dụng động từ ngữ vi

Sử dụng các phụ, động từ và vị từ: *hãy, đừng, chớ, phải, ...* được đặt trước động từ biểu thị nội dung yêu cầu.

Theo *Từ điển tiếng Việt*, các phụ từ, động từ có ý nghĩa cầu khiến được giải thích như sau:

**Hãy:** "là từ biểu thị ý yêu cầu có tính chất mệnh lệnh hoặc thuyết phục, động viên nên làm việc gì đó, nên có thái độ nào đó". [9, tr. 551]

**Đừng:** "là phụ từ, từ biểu thị ý khuyên ngăn, bảo không nên nói hay làm một việc nào đó" [28, tr. 466]

**Chớ:** "là phụ từ, từ biểu thị ý khuyên ngăn dứt khoát". [9, tr. 234]

**Phải:** là "động từ, trong điều kiện bắt buộc, không thể không làm, không thể khác" [9, tr. 981]

Ví dụ: *Đom đóm vành chấu sáng trưng  
Thấy em có nghĩa lòng ưng dạ đành  
Anh đành, cha mẹ không đành  
Mẹ ơi **đừng dứt** duyên lành tội con.*

[4, tr. 63]

*Vợ chồng là nghĩa già đời  
Ai ơi, **chớ nghĩ** những lời thiệt hơn.*

[4, tr. 423]

*Khôn ngoan nhớ đức cha ông  
Làm nên **phải nhớ** tổ tôn phụng thờ  
Đạo làm con chớ hững hờ  
**Phải đem** chữ hiếu kính thờ cho nghiêm.*

[4, tr. 43]

*Làm thầy **phải dẫn phải dò**  
Để cho học trò biết được lễ nghi.*

[4, tr. 51]

Các từ tình thái đứng ở cuối câu: *đi, thôi, nào, với, đã, nhé, xem..*, với biểu thị ý mệnh lệnh, đề nghị thúc giục một cách thân mật.

Ví dụ :

*Có thương anh nói phức **đi**  
Không thương ta chẳng lo gì cho ai.*

[4, tr. 228]

*Dao vàng cắt bánh mì tây  
Cau non khéo bửa cau dày  
Dù thương anh vô hạn cha mẹ rày cũng **thôi**.*

[4, tr. 231]

*Anh về nhà cạo râu **đi**  
Ngày sau trở lại em mời tới chơi.*

[4, tr. 317]

Dựa vào các dấu hiệu trên, khảo sát ca dao Nam bộ trong cuốn *Bộ hành với ca dao*, kết quả cho thấy có 461 động từ ngữ vi, động từ tình thái, phụ từ và tiểu từ tình thái trong tổng số 417 bài ca dao có chứa hành động cầu khiến và được thể hiện chủ yếu ở nhiều dạng khác nhau.

Kết quả thống kê như sau:

**Bảng 1. Bảng thống kê các từ có ý nghĩa cầu khiến  
được sử dụng trong ca dao Nam Bộ**

| STT              | Các từ cấu tạo ý nghĩa cầu khiến | Số lượng   | Tỷ lệ (%)  |
|------------------|----------------------------------|------------|------------|
| 1                | Hãy                              | 2          | 0.4        |
| 2                | Đừng                             | 316        | 68.5       |
| 3                | Chớ                              | 48         | 10.4       |
| 4                | Phải                             | 16         | 3.5        |
| 5                | Thôi                             | 7          | 1.5        |
| 6                | Đi                               | 5          | 1.1        |
| 7                | Cho                              | 16         | 3.5        |
| 8                | Khoan                            | 18         | 3.9        |
| 9                | Xin                              | 17         | 3.7        |
| 10               | Khuyên                           | 16         | 3.5        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                  | <b>461</b> | <b>100</b> |

Qua bảng thống kê, ta thấy:

- Trong tổng số 461 phát ngôn chứa từ cấu tạo hành động cầu khiến, có ba động từ ngữ vi, xuất hiện với 49 lần (chiếm 10.6%), trong đó động từ *xin* xuất hiện 17 lần, chiếm 3.7%; *khuyên* xuất hiện 16 lần, chiếm 3.5%; *cho* xuất hiện 16 lần chiếm 3.5%.

- Các phụ từ tình thái cầu khiến được sử dụng là *hãy, đừng, chớ*, trong đó: *đừng* xuất hiện nhiều nhất, có 316 lần, chiếm 68.5%; *chớ* có 48 lần, chiếm 10.4%; *hãy* có 2 lần, chiếm 0.4%.

- Các động từ tình thái cầu khiến chỉ sử dụng động từ **phải** có 16 lần xuất hiện, chiếm 3.7%.

- Các tiểu từ tình thái được sử dụng là **đi, thôi** có 8 lần xuất hiện, trong đó **thôi** xuất hiện 7 lần, chiếm 1.6%; **đi** xuất hiện 1 lần, chiếm 0.2 %.

- Các vị từ tình thái được sử dụng là **cho, khoan** có 34 lần, trong đó **cho** có 16 lần, chiếm 3.5%, **khoan** có 18 lần, chiếm 3.9%.

#### 4. CÁC DẠNG CẤU TRÚC HÀNH ĐỘNG CẦU KHIẾN TRONG CA DAO NAM BỘ

Với 461 lần xuất hiện trong tổng số 417 bài ca dao khảo sát, chúng tôi nhận thấy hành động cầu khiến xuất hiện với nhiều dạng khác nhau.

- Kết quả thống kê như sau:

**Bảng 2. Các dạng cấu trúc cầu khiến trong ca dao Nam Bộ**

| Các dạng  | Đvk/Pđtk | Ví dụ  | Số lượng   | Tỉ lệ (%)   |
|---|----------|--|------------|-------------|
| Ct <sub>1</sub> + Đvk + Ct <sub>2</sub> + Vck                 | Khuyên   | Anh <b>khuyên</b> em đừng lại lại qua qua          | 7          | 1.5         |
| <b>Tổng dạng: Ct<sub>1</sub> + Đvk + Ct<sub>2</sub> + Vck</b> |          |  | <b>7</b>   | <b>1.5</b>  |
| Đvk+Ct <sub>2</sub> +Vck                                      | Khuyên   | <b>Khuyên</b> chàng đừng ở đơn sai                 | 8          | 1.7         |
|   | Xin      | Đường đi viễn vọng <b>xin</b> anh đừng nhớ thương  | 2          | 0.4         |
| <b>Tổng dạng: Đvk + Ct<sub>2</sub> + Vck</b>                  |          |  | <b>10</b>  | <b>2.1</b>  |
| Ct <sub>2</sub> + Pđtk + Vck                                  | Đừng     | Em <b>đừng</b> sâu nào dật dờ                      | 153        | 33.2        |
|   | Chớ      | Chuyện vợ chồng anh <b>chớ</b> bôn chôn            | 5          | 1.2         |
|   | Khoan    | Anh còn thương bầu, bầu <b>khoan</b> lấy chồng.    | 4          | 0.9         |
| <b>Tổng dạng: Ct<sub>2</sub>+Pđtk+Vck</b>                     |          |  | <b>162</b> | <b>35.3</b> |
| Đvk/Pđtk + Vck  | Đừng     | <b>Đừng</b> làm theo thói ghe buôn                 | 161        | 34.9        |
|   | Phải     | <b>Phải</b> đem chữ hiếu kính thờ cho nghiêm..     | 12         | 2.6         |
|   | Chớ      | <b>Chớ</b> thấy áo rách mà cười                    | 31         | 6.7         |
|   | Khoan    | <b>Khoan khoan</b> vội tối hối trắng.              | 14         | 3.0         |
|   | Cho      | Không ai đi Huế <b>cho</b> mình gửi thư            | 16         | 3.4         |
|   | Xin      | Nói chơi một chút <b>xin</b> đừng giận dai         | 11         | 2.4         |
|   | Thôi     | <b>Thôi thôi</b> đã lỡ nước cờ                     | 2          | 0.4         |
| <b>Tổng dạng: Đvk/Pđtk + Vck</b>                              |          |  | <b>247</b> | <b>53.4</b> |
| Vck + Pđtk  | Đừng     | Chồng một thì lấy chồng chung thì <b>đừng</b> .    | 6          | 1.4         |
|   | Thôi     | Dù thương anh vô hạn cha mẹ rày cũng <b>thôi</b> . | 3          | 0.7         |

|                                     |                |   |            |            |
|-------------------------------------|----------------|---|------------|------------|
|                                     | Đi             | Có thương anh nói phức <b>đi</b> .                | 1          | 0.2        |
| <b>Tổng dạng: Vck + Pđtk</b>        |                |   | <b>10</b>  | <b>2.3</b> |
| Đvk +<br>Pđtk+Vck                   | Đừng           | Tuổi em còn bé xin <b>đừng</b> nguyệt<br>hoa.     | 5          | 1.1        |
|                                     | Hãy            | Thương nhau xin <b>hãy</b> đợi chờ kiếp<br>sau.   | 1          | 0.2        |
|                                     | Chớ            | Thương nhau xin <b>chớ</b> nhờn nhơ<br>cười trừ.  | 7          | 1.5        |
| <b>Tổng dạng: Đvk + Pđtk+Vck</b>    |                |   | <b>13</b>  | <b>2.8</b> |
| Đvk+Ptk                             | Xin + đừng     | <b>Gặp nhau giữa chợ lao xao xin<br/>đừng</b>     | 5          | 1.1        |
| <b>Tổng dạng Đvk+Ptk</b>            |                |   | <b>5</b>   | <b>1.1</b> |
| Pđtk + Pđtk +<br>Vck                | Chớ + đừng     | <b>Chớ đừng</b> cho lúa gạo xóm làng<br>cười chê. | 5          | 1.1        |
|                                     | Thôi +<br>Đừng | <b>Thôi đừng</b> khóc ó khó coi.                  | 1          | 0.2        |
|                                     | Thôi + Hãy     | <b>Thôi thôi hãy</b> giữ lấy lèo                  | 1          | 0.2        |
| <b>Tổng dạng: Pđtk + Pđtk + Vck</b> |                |   | <b>7</b>   | <b>1.5</b> |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                    |                |   | <b>461</b> | <b>100</b> |

Qua bảng thống kê, chúng tôi thấy:

Trong ca dao Nam Bộ, hành động cầu khiến được thể hiện bằng 8 dạng cấu trúc khác nhau, trong đó :

- Dạng đầy đủ có cấu trúc **Ct<sub>1</sub> + Đvk/Pđtk + Ct<sub>2</sub> + Vck**, trong đó Ct<sub>1</sub> - chủ thể cầu khiến (vai trao), ngôi thứ nhất; Đvk - động từ ngữ vi; Pđtk - các phụ từ, động từ hoặc tiểu từ tình thái; Ct<sub>2</sub> – chủ thể tiếp nhận; Vck - nội dung cầu khiến. Ở dạng này, có 7/461 lần xuất hiện, chiếm 1.5%.

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Đvk + Ct<sub>2</sub> + Vck**, có 10/461 lần xuất hiện, chiếm 2.1%.

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Ct<sub>2</sub> + Pđtk + Vck**, có 162/461 lần xuất hiện, chiếm 35.3%.

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Đvk/Pđtk + Vck**. Đây là dạng xuất hiện nhiều nhất. Ở dạng này có 247/461 lượt xuất hiện, chiếm 53.4%.

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Vck + Pđtk**, có 10/461 lần xuất hiện, chiếm 2.3%.

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Đvk+Pđtk+Vck**, có 13/461 lần xuất hiện, chiếm 2.8%

- Dạng khuyết có cấu trúc: **Đvk+Ptk**. Đây là dạng có số lần xuất hiện ít nhất. Ở dạng này có 5/461 lần xuất hiện, chiếm 1.1%.

- Dạng khuyết **Pđtk+Pđtk+Vck**, có 7/461 lần xuất hiện, chiếm 1.5 %.

Như vậy, trong tổng số 461 lượt các động từ ngữ vi, phụ từ, động từ và tiểu từ tình thái với 8 dạng cấu trúc khác nhau được sử dụng trong các bài ca dao của Nam Bộ, đã thể sự đa dạng trong hành động cầu khiến của người Nam Bộ.

## 5. NỘI DUNG CẦU KHIẾN TRONG CA DAO NAM BỘ

### 5.1. Để khăng định tình cảm

Ví dụ: *Bậu **đừng** nghe tiếng thị phi  
Thủy chung anh giữ trọn ghì sắt son.*

[4, tr. 96]

*Đòn cô lên trục kêu vang  
Anh còn thương bâu, bậu **khoan** lấy chồng.*

[4, tr. 85]

Trong bài ca dao thứ nhất, vai trao lời sử dụng phụ từ *đừng* để thực hiện hành động cầu khiến với mục đích khuyên bảo bạn tình: *Bậu đừng nghe tiếng thị phi*, bởi đó chỉ là lời đồn thổi, sự tác động của thiên hạ, còn anh vẫn một lòng son sắt, thủy chung. Qua lời khuyên bảo, chàng trai còn khăng định tình cảm thủy chung của mình với cô gái.

Nhân vật trữ tình trong bài ca dao thứ hai sử dụng vị từ *khoan* để thực hiện hành động cầu khiến nhằm mục đích can ngăn. Ở bài ca dao này, nhân vật trữ tình khuyên ngăn bạn tình *khoan lấy chồng*. Đồng thời qua đó, chàng trai cũng khăng định tình cảm của mình với cô gái vẫn còn sâu đậm. Bài ca dao cũng thể hiện đậm chất Nam bộ qua cách xưng hô anh - bậu.

### 5.2. Để duy trì tình cảm

Ví dụ: *Bậu ơi bậu ở **đừng** về  
Đường xa mưa nắng cầu **thề** **đừng** quên.*

[4, tr. 95]

*Bông quỳnh rụng xuống cột quỳnh  
Dù ai ngậm ngọc dỗ mình **đừng** **xiêu**.*

[4, tr. 94]

Trong bài ca dao thứ nhất, nhân vật trữ tình sử dụng danh từ *bậu* - *qua* là cách gọi quen thuộc, thể hiện tình cảm gần gũi, thân mật của người Nam Bộ. Đặc biệt, nhân vật trữ tình sử dụng phụ từ *đừng* và hình ảnh ẩn dụ *đường xa mưa nắng* để khuyên bảo bạn tình dù khó khăn, gian khổ trong cuộc đời cũng *đừng* quên tình cảm gắn bó sắt son.

Ở bài ca dao thứ hai, nhân vật trữ tình sử dụng phụ từ *đừng* để thực hiện hành động cầu khiến. Hành động khuyên ở đây là khuyên bảo đối tượng trữ tình dù ai dùng ngọc ngà, lời ngon tiếng ngọt cũng *đừng* *xiêu* lòng mà phụ tình xưa. Quy luật của cuộc đời của tình yêu cũng như *bông quỳnh sẽ rụng xuống cột quỳnh* qua đó muốn đối tượng trữ tình hãy giữ vững tình cảm trước những cám dỗ của sự giàu sang.

### 5.3. Để từ chối tình cảm

Ví dụ: *Dao vàng cắt bánh mì tây  
Cau non khéo bửa cau dày  
Dù thương anh vô hạn cha mẹ rày cũng **thôi**.*

[4, tr. 231]

*Anh đừng lên xuống uống công  
Em nghe ba má nói không lâu rồi.*

[4, tr. 97]

Bài ca dao thứ nhất dùng tiểu từ *thôi* đứng cuối câu làm hành động cầu khiến, mục đích là khuyên. Nhưng đằng sau lời khuyên đó nó còn là sự lí giải, cách từ chối khéo léo của cô gái trước tình cảm chàng trai.

Trong bài ca dao thứ hai, phụ từ *đừng* đứng trước động từ ngữ vi *lên xuống* để thực hiện hành động cầu khiến từ chối, với đích từ chối tình cảm chàng trai một cách lịch sự, khiêm nhường.

#### 5.4. Để khuyên ngăn bạn tình

Ví dụ:

*Anh thương em thũng thỉnh em ừ  
Anh **đừng** thương vội, phụ mẫu từ nghĩa em.*

[4, tr.66]

***Đừng** làm theo thói ghe buôn  
Khi vui cập bến khi buồn nhỏ neo.*

[4, tr. 88]

Ở bài ca dao thứ nhất, cô gái sử dụng phụ từ *đừng* để thể hiện hành động cầu khiến dạn dỏ. Lời dạn dỏ của nhân vật vừa thể hiện được tình cảm của mình đối với chàng trai, nhưng đồng thời cũng có sự can ngăn, nhắc nhở một cách nhẹ nhàng. Nội dung cô gái muốn nhắc chàng trai không nên vội vã trong tình yêu mà phải được sự chấp thuận của phụ mẫu.

Nhân vật trữ tình trong bài ca dao thứ hai dùng phụ từ *đừng* để thực hiện hành động khuyên. Lời khuyên nhẹ nhàng, hóm hỉnh nhưng cũng rất sâu cay nhờ việc sử dụng hình ảnh ẩn dụ *ghé buôn*, một hình ảnh quen thuộc của người Nam Bộ. Qua hình ảnh *ghé buôn* ta có thể ngầm hiểu cô gái khuyên chàng trai đừng có yêu đương theo kiểu vui thì đến mà buồn thì đi.

#### 5.5. Để dứt bỏ tình cảm

Ví dụ:

*Bấy giờ thủy đã xa gương  
**Đừng** chào em nữa, tình thương cạn rồi.*

[4, tr. 103]

*Ngó lên tám sáo, em đánh bạo đề thơ  
Anh về cưới vợ **đừng** chờ  
Tuổi em còn nhỏ, còn dại còn khờ  
Để cho cha mẹ em nhờ đôi năm.*

[4, tr. 100]

Bài ca dao thứ nhất, mượn cách nói *thủy đã xa gương* để nói lên tình cảm đôi lứa đã đổ vỡ, xa cách. Ở đây, cô gái dùng phụ từ *đừng* để thể hiện hành động cầu khiến, yêu cầu chàng trai gấp gờ đừng chào, bởi lẽ tình cảm đã hết. Đây vừa là lời



khuyên, đồng thời cũng là sự dứt bỏ tình cảm của cô gái.

Bài ca dao thứ hai, nhân vật trữ tình sử dụng phụ từ *đừng* để thực hiện hành động cầu khiến, khuyên đối tượng đừng chờ. Nó là lời khuyên nhưng cũng là sự dứt bỏ, từ chối tình cảm chàng trai qua câu *Để cho cha mẹ em nhờ đôi năm*.

## 6. KẾT LUẬN

Khảo sát hành động cầu khiến trong ca dao Nam Bộ, bước đầu phân tích các hành động cầu khiến chúng tôi nhận thấy những hành động cầu khiến mà người Nam Bộ dùng trong hoạt động giao tiếp có những đặc điểm sau:

- Số lượng các động từ ngữ vi, phụ từ, động từ và tiểu từ tình thái được sử dụng là không nhiều, nhưng lại được sử dụng rất đa dạng và linh hoạt dưới nhiều dạng khác nhau để thực hiện hành động cầu khiến.

- Trong ca dao Nam Bộ, dạng cầu khiến sử dụng động từ ngữ vi (dạng tường minh) chỉ xuất hiện 49 lần với ba động từ tường minh là *xin*, *khuyên* và *cho*. Chiếm số lượng không cao nhưng có vai trò quan trọng trong việc thực hiện hành động cầu khiến.

- Ngược lại, dạng cầu khiến sử dụng các phụ từ, động từ, tiểu từ (dạng nguyên cấp) lại chiếm một số lượng cao. Với 412 lần xuất hiện, với nhiều hình thức khác nhau, tạo nên sự phong phú, đa dạng trong hành động cầu khiến của người Nam Bộ.

- Đặc biệt khi khảo sát ca dao Nam Bộ, chúng tôi thấy có một hiện tượng nổi cộm, đó là sự xuất hiện đi sâu của phụ từ *đừng*, có 320/461 lần, chiếm 69.4% và xuất hiện ở mọi hình thức trong dạng cầu khiến nguyên cấp.

- Nội dung cầu khiến trong ca dao Nam Bộ cũng rất đa dạng và phong phú, trong đó thể hiện rõ nhất của sự đa dạng là chủ đề tình yêu đôi lứa

Như vậy, hành động cầu khiến trong ca dao Nam Bộ đã thể hiện được một số nét riêng của con người nam Bộ trong giao tiếp, với một hệ thống ngôn từ phong phú về ngôn ngữ - văn hóa của vùng đất phương Nam .

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chu Thị Thuỷ An (2002), *Câu cầu khiến tiếng Việt*, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Viện Ngôn ngữ học.
- [2] Đỗ Hữu Châu, Bùi Minh Toán (2007), *Đại cương ngôn ngữ học*, T1, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Đỗ Hữu Châu (2009), *Đại cương ngôn ngữ học*, T2, Ngữ dụng học, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Lê Giang (2004), *Bộ hành với ca dao*, Nxb Trẻ.
- [5] Nguyễn Thiện Giáp (2008), *Giáo trình ngôn ngữ học*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Đào Thanh Lan (2010), *Ngữ pháp – Ngữ nghĩa của lời cầu khiến tiếng Việt*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [7] Đỗ Thị Kim Liên (2005), *Giáo trình ngữ dụng học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Đỗ Thị Kim Liên (2014), *Ngôn ngữ học đại cương*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [9] Hoàng Phê (chủ biên) (2009), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
- [10] Trần Kim Phụng (2000), *Khảo sát phương tiện từ vựng (động từ) biểu thị ý nghĩa cầu khiến trong câu tiếng Việt*, luận văn Thạc sĩ ngữ văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [11] George Yule (1997), *Dụng học - Một số dẫn luận nghiên cứu ngôn ngữ*, Đại học tổng hợp Oxford, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

## CAUSATIVE ACTIONS IN SOUTHERN FOLK SONGS

*Nguyen Van Dong*

*Centre for Continuing Education, District 8, Ho Chi Minh city*

**Abstract.** *From 461 corpus occurrences of the word dynamic range, modal verbs, and sub-sub in folksongs from the Southern states containing demand action. The article has shown the analysis and the interpretation a wide range of structural form of demand action. The results also make contribution to highlight the specific characteristics of the Southern language and culture.*